

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N TỈNH NINH
THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 21/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

-T phiên Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Minh.
2. Bà Lê Thị Hương.

-Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quen–Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị H–Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2023/HSST ngày 07/02/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 04/4/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Phúc C -sinh năm 1994, tại Ninh Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phúc T và bà Phạm Thị H; có vợ tên Nguyễn Thị Kim H1-sinh năm 1993 và con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: +Ngày 26/8/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; +Ngày 20/4/2021, bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 0000566/QĐ-XPVPHC về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 14/4/2023, Công an xã P có quyết định số 13/QĐ-HBQĐXP để hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên với lý do có Quyết định khởi tố vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự đối với vụ việc vi phạm có dấu hiệu tội phạm. Ngày 06/10/2022, bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận (có mặt tại phiên tòa).

-Người bị hại:

1. Ông Hồ Minh N -sinh năm 1980 (có mặt).

Trú tại: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại Hồ Minh N: Ông Phạm Bình P, sinh năm 1995–Luật sư của Văn phòng luật sư D thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận. Địa chỉ: Lô T đường H, khu đô thị Đ (K1), phường M, T phố P, Ninh Thuận (có mặt).

2. Ông Nguyễn Phúc T -sinh năm 1965 (có mặt).

Trú tại: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận;

-Người liên quan:

1. Bà Phạm Thị H -sinh năm 1972 (có mặt).
2. Chị Nguyễn Thị Kim H1 -sinh năm 1993 (có mặt).

Cùng trú: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận;

-Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị Ánh N -sinh năm 1974 (có mặt).
2. Anh Hồ Đăng L -sinh năm 1999 (có mặt).
3. Ông Nguyễn Hữu T1 -sinh năm 1964 (có mặt).

Cùng trú: Thôn H, xã P1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận;

4. Ông Mang N1 -sinh năm 1974 (có mặt).
5. Ông Mang Đ -sinh năm 1979 (có mặt).
6. Ông Mang Đ1 -sinh năm 1989 (có mặt).

Cùng trú: Thôn L2, xã P, huyện N, Ninh Thuận;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 22 tháng 6 năm 2022, nghe tin ông Nguyễn Phúc T đang đắp hàng rào lấn chiếm đất rẫy tại khu vực thôn T, xã P1, huyện N nên bà Nguyễn Thị Ánh N có nhờ ông Hồ Minh N chở đến rẫy để nói chuyện với ông T. Đến nơi thấy ông T cùng với 03 người đang làm công cho ông T là các ông Mang N1, Mang Đ, Mang Đ1, đang chặt cây đắp hàng rào nên chị N đã cãi nhau với ông T. Lúc này, ông N đi đến nói với các ông N1, Đ, Đ1 là “Đất này người ta đang tranh chấp, mấy anh em nghỉ đi” thì ông T quay sang dùng lời nói thô tục và đòi đánh ông N “Công của tao đang làm sao mày nói nghỉ, tin không tao bóp mỏ mày đó”. Ngay sau đó, ông T đi đến đứng đối diện và dùng tay đánh vào mặt ông N, ông N đưa tay lên đỡ thì hai người giằng co đánh nhau và ngã xuống ôm vật lộn dưới đất. Vừa lúc đó Nguyễn Phúc C (con trai ông T) điều khiển xe máy cày đến thấy ông T và ông N đang vật lộn dưới đất thì C đã lấy cây rựa trên xe máy cày chạy đến chỗ ông T-ông N đang vật lộn, C kéo ông N ra, tay cầm cây rựa chém về phía ông N nhưng không trúng. Thấy C cầm cây rựa đánh ông N nên ông T lao vào giật lấy cây rựa, nhưng C vẫn tiếp tục dùng tay trái túm cổ áo còn tay phải đâm liên tiếp 3-4 cái vào mặt ông N làm ông N ngã xuống đất. Sau đó C ngồi đè lên bụng ông N và dùng tay đâm liên tiếp vào mặt của ông N. Tiếp đó, C quay ra nhặt một cục đá ở bên cạnh định đánh ông N thì ông T và bà N lao đến can ngăn thì C mới ngừng đánh ông N. Sau đó ông N được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận để cấp cứu, do thương tích vùng mắt nặng nên được chuyển tuyến đến Bệnh viện Chợ Rẫy ở trong T phố Hồ chí Minh để điều trị, đến ngày 01/7/2022 thì được xuất viện.

Tại bản Kết luận số 177 ngày 30/8/2022 của Trung tâm giám định Y khoa-Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: -Vết thương mi trên mắt phải phía trong sẹo liền tốt phẳng kích thước (1x0,1)cm. (03%). -Vùng gò má phải hết sưng nề, không phát hiện dấu tích, gò má cân đối. (00%). -Vùng sống mũi hết sưng nề không phát hiện dấu tích, sống mũi gãy vẹo trái, hai lỗ mũi khô thông thoáng. (00%). -Vùng ngực phải không phát hiện dấu tích, ngực hai bên cân đối. (00%), -Xquang: Gãy sụn xương chính mũi

can xấu. (07%). -Chuyên khoa mắt: Thị lực: Mắt phải: Súng tối (-) mù. (41%). Cơ chế hình T vết thương: Nhận định do vật tày tác động tạo nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể áp dụng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế do thương tích gây nên cho ông Hồ Minh N hiện tại là 47% theo nguyên tắc cộng tại thông tư.

Quá trình vật lộn giữa ông T và ông N trước đó thì ông T bị thương trầy xước da, chảy máu ở vùng trán, còn ông N không bị thương tích gì.

Tại bản Kết luận số 226 ngày 24/10/2022 của Trung tâm giám định Y khoa-Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: -Vùng vai phải không phát hiện dấu tích (00%). -Vùng đầu hết sung nề không phát hiện dấu tích (00%). -Vùng cổ hết sung nề không phát hiện dấu tích, cúi ngửa cổ bình thường. -Giữa trán có vết xây xát nền đỏ kích thước (0,5x0,1)cm (01%). -Gò má phải hết sung nề không phát hiện dấu tích (00%). - Kết mạc không xung huyết, nhắm mắt bình thường (00%). Cơ chế hình T vết thương: Nhận định do vật tày gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể áp dụng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế do thương tích gây nên cho ông Nguyễn Phúc T hiện tại là 01% theo nguyên tắc cộng tại thông tư.

Vật chứng: Ông Nguyễn Phúc T tự nguyện giao nộp 01 cây rựa có chiều dài 119cm; cán bằng gỗ tròn dài 89,5cm, đường kính 2,7cm; lưỡi bằng kim loại dài 29,5cm, vị T1 rộng nhất là 4,3cm, lưỡi bị mẻ một phần có kích thước (7,5x1,2)cm, dấu vết mẻ đã cũ. Qua điều tra xác định đây là hung khí của Nguyễn Phúc C sử dụng để đánh ông Hồ Minh N.

Về dân sự: Quá trình điều tra bị hại ông Hồ Minh N yêu cầu bị cáo Nguyễn Phúc C phải bồi thường số tiền 1.300.800.000đồng (một tỷ, ba trăm triệu, tám trăm ngàn đồng), gồm chi phí điều trị 300.800.000đồng, tiền mất khả năng lao động 1.000.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Phúc C đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đồng. Ngày 14/11/2022, chị Nguyễn Thị Kim H1 (vợ C) có nộp số tiền 30.000.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N để khắc phục một phần hậu quả. Tại phiên tòa bị hại Hồ Minh N rút yêu cầu số tiền mất khả năng lao động 1.000.000.000đồng, chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị số tiền 300.800.000đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Quá trình điều tra ông Nguyễn Phúc T yêu cầu ông Hồ Minh N bồi thường số tiền điều trị vết thương 1.400.000đồng. Tại phiên tòa ông T không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-NH ngày 06/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Nguyễn Phúc C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Điều c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng Điều c Khoản 3 Điều 134; Điều b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc C từ 06 đến 07 năm tù. Về dân sự đề nghị công nhận thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây rựa có chiều dài 119cm; cán bằng gỗ tròn dài 89,5cm, đường kính 2,7cm; lưỡi bằng kim loại dài 29,5cm, vị T1 rộng nhất là 4,3cm, lưỡi bị mẻ một phần có kích thước (7,5x1,2)cm.

Ý kiến của luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại: Đồng ý với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố. Tuy nhiên bị cáo đã có hành vi cố ý đánh bị hại đến cùng nên cần áp dụng thêm tình tiết phạm tội đến cùng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Theo các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nên đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 22 tháng 6 năm 2022, Nguyễn Phúc C chạy xe máy cày đi đến đất rẫy tại khu vực thôn Tà Dương, xã P1, huyện N thì thấy ông Nguyễn Phúc T (cha của C) và ông Hồ Minh N đang vật lộn đánh nhau. C không hỏi rõ nguyên nhân, lý do vì sao đánh nhau mà C đã chủ động lấy cây rựa trên xe máy cày chạy đến chỗ ông N-ông T đang vật lộn, C kéo ông N ra và hai tay cầm rựa chém về phía ông N nhưng không trúng. Thấy C đang cầm cây rựa đánh ông N, nên ông T đến can ngăn và giật lấy cây rựa trên tay của C nhưng C vẫn lao tới dùng tay trái túm cổ áo ông N đang nằm ngã dưới đất và dùng tay phải đâm liên tiếp 3-4 cái vào mặt ông N. Hậu quả đã gây thương tích cho ông N là 47%. Tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Phúc C về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm c Khoản 3 Điều 134 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội*: Bị cáo Nguyễn Phúc C là người trưởng thành, có đủ năng lực hành vi dân sự, vì không kiềm chế bản thân nên bị cáo có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự tại địa P. Cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc do chính hành vi, hậu quả bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Phúc C không khai báo, cung cấp tài liệu sai sự thật, gây khó khăn cho công tác điều tra. Tại phiên tòa bị cáo quanh co không khai báo. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2013 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt,

bị cáo không lấy đó làm học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 22/6/2022. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo đã bồi thường một phần để khắc phục hậu quả. Gia đình bị cáo đang trực tiếp thờ cúng ông ngoại tên Phạm Văn Xí-là người đã được chính phủ tặng kỷ niệm chương vào ngày 06/6/2000 vì đã nêu cao tinh thần góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] *Trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra bị hại ông Hồ Minh N yêu cầu bị cáo Nguyễn Phúc C phải bồi thường số tiền 1.300.800.000đồng (một tỷ, ba trăm triệu, tám trăm ngàn đồng) gồm chi phí điều trị 300.800.000đồng và tiền mất khả năng lao động 1.000.000.000 đồng. Bị cáo C không đồng ý và đề nghị để Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ông Hồ Minh N xin rút một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu bồi thường số tiền 300.800.000đồng (trong đó có chứng từ hợp lệ là 25.916.703đồng) và bị cáo Nguyễn Phúc C đồng ý bồi thường số tiền trên theo yêu cầu của người bị hại. Do bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận việc bị cáo Nguyễn Phúc C còn phải bồi thường cho bị hại Hồ Minh N số tiền là 280.800.000đồng. Ngày 14/11/2022, chị Nguyễn Thị Kim H1 (vợ bị cáo C) đã nộp số tiền 30.000.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên lai thu số 0002163 để bồi thường khắc phục một phần hậu quả, nên cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] *Xử lý vật chứng*: Đối với 01 cây rựa có chiều dài tổng thể là 119cm; cán bằng gỗ tròn dài 89,5cm, đường kính 2,7cm; lưỡi bằng kim loại dài 29,5cm, vị T1 rộng nhất là 4,3cm, lưỡi bị mẻ một phần có kích thước (7,5x1,2)cm, dấu vết mẻ đã cũ, xác định là hung khí mà bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại. Xét thấy, vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại Điều 106 BLTTHS.

[7] *Các vấn đề khác*: Đối với ông Nguyễn Phúc T đã có hành vi chửi thề, dùng tay đánh vào mặt ông Hồ Minh N rồi vật lộn với ông N, tuy nhiên quá trình xô xát thì ông N chưa bị thương tích gì. Ông T không bàn bạc, không rủ rê Nguyễn Phúc C đánh ông N. Trong khi C đánh ông N thì ông T đã vào can ngăn giật lấy cây rựa từ tay C và không cho C lấy đá đánh ông N. Do đó hành vi của ông T không đủ yếu tố cấu T tội phạm. Căn cứ Nghị định 144 của Chính phủ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N chuyển hồ sơ liên quan cho Công an xã P1 để xử phạt vi phạm hành chính đối với ông T là có căn cứ.

Quá trình điều tra ông Nguyễn Phúc T yêu cầu ông Hồ Minh N bồi thường số tiền điều trị vết thương 1.400.000đồng. Tại phiên tòa ông T không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xét.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát huyện N về việc định tội, định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo tại phiên tòa. HĐXX xét thấy là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên chấp nhận.

[9] Ý kiến của luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại: Đồng ý với bản cáo trạng Viện kiểm sát huyện N truy tố. Tuy nhiên cần áp dụng thêm tình tiết tăng nặng phạm tội đến cùng đối với bị cáo.

HĐXX xét thấy việc bị cáo Nguyễn Phúc C có hành vi cố ý đánh ông Hồ Minh N, tuy nhiên sau khi được ông Nguyễn Phúc T và bà Nguyễn Thị Ánh N can ngăn thì bị cáo đã ngừng đánh ông N, vì vậy không chấp nhận ý kiến của luật sư cho rằng bị cáo phạm tội đến cùng.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

[10] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 14.040.000đồng (cách tính: 250.800.000đồng x 5%) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.**Căn cứ vào**: Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

2.**Tuyên bố**: Bị cáo Nguyễn Phúc C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3.**Xử phạt**: Bị cáo Nguyễn Phúc C **06** (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 06/10/2022).

4.**Áp dụng**: Điều 329 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Phúc C 45 ngày kể từ ngày tuyên án, theo quyết định tạm giam số 49/2023/HSST-QĐTG ngày 21/4/2023 của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

5.**Về trách nhiệm dân sự**: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Phúc C có nghĩa vụ phải bồi thường cho bị hại ông Hồ Minh N với số tiền là 280.800.000đồng (hai trăm tám mươi triệu, tám trăm ngàn đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng) mà chị Nguyễn Thị Kim H1 (vợ bị cáo Nguyễn Phúc C) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận theo biên lai thu số 0002163 ngày 14/11/2022. để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

6.**Về vật chứng**: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây rựa có chiều dài tổng thể là 119cm; cán bằng gỗ tròn dài 89,5cm, đường kính 2,7cm; lưỡi bằng kim loại dài 29,5cm, vị T1 rộng nhất là 4,3cm, lưỡi bị mẻ một phần có kích thước (7,5x1,2)cm, dấu vết mẻ đã cũ. (Đặc điểm vật chứng nêu trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện

N, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận ngày 07/02/2023).

7. Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Phúc C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 14.040.000 đồng (mười bốn triệu, không trăm bốn mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

8. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại-quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/4/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (hồ sơ, án văn)./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Xuân Thủy

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

Số: 49/2023/HSST-QĐTG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

N, ngày 21 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Minh và bà Lê Thị Hương.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 21/4/2023 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1:

Tạm giam bị cáo **Nguyễn Phúc C** -sinh năm 1994.

Nơi sinh: tại Ninh Thuận.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt **06** (sáu) năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Theo Điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Thời hạn tạm giam là **45** (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (21/4/2023).

Điều 2:

Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- VKS huyện N ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Xuân Thủy

Ngày báo án 21/4/2023

Thời gian xét xử : vào lúc 13 giờ 30 ngày 21/4/2023.

Vụ án Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Phúc C về tội “Cố ý gây thương tích”

Lý lịch bị cáo: **Nguyễn Phúc C** -sinh năm 1994, tại Ninh Thuận; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp:

Làm nông; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phúc T và bà Phạm Thị H; có vợ tên Nguyễn Thị Kim Hân -sinh năm 1993 và con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: +Ngày 26/8/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; +Ngày 20/4/2021, bị Công an xã P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 14/4/2023 Công an xã P có quyết định số 13/QĐ-HBQĐXP hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính của ngày 20/4/2021. (Do có Quyết định khởi tố vụ án của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự đối với vụ việc vi phạm có dấu hiệu tội phạm. Ngày 06/10/2022, bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an N (có mặt tại phiên tòa).

-*Người bị hại*: Ông Hồ Minh N -sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn L, xã P, huyện N, Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại Hồ Minh N: Ông Phạm Bình P, sinh năm 1995—Luật sư của Văn phòng luật sư Duy Phước thuộc Đoàn luật sư Ninh Thuận. Địa chỉ: Lô TM 11-10 đường Huy Cận, Khu đô thị Đông Bắc (K1), phường Mỹ Bình, T phố Phan Rang Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Ông Nguyễn Phúc T -sinh năm 1965.

Trú tại: Thôn L, xã P, huyện N, Ninh Thuận;

Tóm tắt nội dung vụ án: Vào khoảng 15 giờ ngày 22 tháng 6 năm 2022, Nguyễn Phúc C chạy xe máy cày đi đến đất rẫy tại khu vực thôn Tà Dương, xã P1, huyện N thì thấy ông Nguyễn Phúc T (cha của C) và ông Hồ Minh N đang vật lộn đánh nhau. C không hỏi rõ nguyên nhân, lý do vì sao đánh nhau mà C đã chủ động lấy cây rựa trên xe máy cày chạy đến chỗ ông N-ông T đang vật lộn, C kéo ông N ra và hai tay cầm rựa chém về phía ông N nhưng không trúng. Thấy C đang cầm cây rựa đánh ông N, nên ông T đến can ngăn và giật lấy cây rựa trên tay của C nhưng C vẫn lao tới dùng tay trái túm cổ áo ông N đang nằm ngã dưới đất và dùng tay phải đâm liên tiếp 3-4 cái vào mặt ông N. Hậu quả đã gây thương tích cho ông N là 47%. Tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Phúc C về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm c Khoản 3 Điều 134 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Phúc C không T khẩn khai báo, cung cấp tài liệu sai sự thật, gây khó khăn cho công tác điều tra. Tại phiên tòa bị cáo cũng không T thật khai báo. Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2013 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, bị cáo không lấy đó làm học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 22/6/2022. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo đã bồi thường một phần để khắc phục hậu quả. Gia đình bị cáo đang trực tiếp thờ cúng ông ngoại tên Phạm Văn Xí-là người đã được chính phủ tặng kỷ niệm chương vào ngày 06/6/2000 vì đã nêu cao tinh thần góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại Hồ Minh N yêu cầu bị cáo Nguyễn Phúc C phải bồi thường số tiền 1.300.800.000đồng (một tỷ, ba trăm triệu, tám trăm ngàn đồng) gồm chi phí điều trị 300.800.000đồng và tiền mất khả năng lao động 1.000.000.000 đồng. Bị cáo C không đồng ý và đề nghị để Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đề xuất hướng giải quyết:

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phúc C phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc C từ 05 đến 06 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 06/10/2022).

Về trách nhiệm dân sự: Đề Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa và quyết định.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy: 01 cây rựa có chiều dài tổng thể là 119cm; cán bằng gỗ tròn dài 89,5cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo pháp luật.

Thẩm phán báo cáo và đề xuất

Ý kiến lãnh đạo

Dương Thị Xuân Thủy

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

N, ngày 21 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N-TỈNH NINH THUẬN
T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Xuân Thủy

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Minh.

2. Bà Lê Thị Hương.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 16 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại phòng nghị án. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/HSST ngày 22/3/2023 đối với bị cáo Nguyễn Phúc C về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo; Hội đồng xét xử (HĐXX) thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: HĐXX thống nhất ý kiến đồng ý quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Phúc C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

HĐXX thống nhất ý kiến. Áp dụng: Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017)

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc C 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 06/10/2022).

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về trách nhiệm dân sự:

HĐXX thống nhất áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Công nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Phúc C có nghĩa vụ còn phải bồi thường cho bị hại ông Hồ Minh N với số tiền là 250.800.000đồng (hai trăm năm mươi triệu, tám trăm ngàn đồng).

Ông Hồ Minh N được nhận số tiền bồi thường là 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng) mà chị Nguyễn Thị Kim H1 (vợ bị cáo Nguyễn Phúc C) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận theo biên lai thu số 0002163 ngày 14/11/2022.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng) mà chị Nguyễn Thị Kim H1 (vợ bị cáo Nguyễn Phúc C) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận theo biên lai thu số 0002163 ngày 14/11/2022. để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về vật chứng: HĐXX thống nhất áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây rựa có chiều dài tổng thể là 119cm; cán bằng gỗ tròn dài 89,5cm, đường kính 2,7cm; lưỡi bằng kim loại dài 29,5cm, vị T1 rộng nhất là 4,3cm, lưỡi bị mẻ một phần có kích thước (7,5x1,2)cm, dấu vết mẻ đã cũ. (Đặc điểm vật chứng nêu trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận ngày 07/02/2023).

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về án phí: HĐXX thống nhất áp dụng: Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Phúc C phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 12.540.000đồng (mười hai triệu, năm trăm bốn mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại - quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm .

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Về Quyết định tạm giam: HĐXX áp dụng Điều 329 Bộ luật hình sự;

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Phúc C 45 ngày kể từ ngày tuyên án, theo quyết định tạm giam số 49/2023/HSST-QĐTG ngày 21/4/2023 của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

Số: 81/2022/HSST-QĐTG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

N, ngày 15 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Thủy và ông Nguyễn Văn Thường.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 15/12/2022 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1:

Tạm giam bị cáo **Nguyễn Đức Linh** (Tên gọi khác: Máy Ủi) -sinh năm 1992.

Nơi sinh: tại Ninh Thuận.

Nơi thường trú: Phước Thiện 2 - Phước Sơn - N - Ninh Thuận;

Nơi ở hiện tại: Phước An 1 - P - N - Ninh Thuận;

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt: **05** (năm) năm tù giam, về tội “Cố ý gây thương tích”.

Theo điểm a khoản 4 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là **45** (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (15/12/2022).

Điều 2:

Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- VKS huyện N ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Xuân Thủy

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (hồ sơ, án văn)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Xuân Thủy

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Xuân Thủy

